

Số: 74 /KH-UBND

Đại Lai, ngày 30 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Tự kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ
và quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan, đơn vị**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước các cấp ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Đại Lai về tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Đại Lai ban hành Kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

- Thực hiện và đánh giá tình hình triển khai việc chấp hành dự toán ngân sách theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ về tài chính, kế toán và quy chế chi tiêu nội bộ; tình hình chấp hành công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị năm 2025.

- Đánh giá chất lượng hoạt động, tình hình chấp hành cơ chế chính sách và quản lý các khoản thu, chi, quản lý và sử dụng tài sản tại các cơ quan, đơn vị.

- Phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá những khuyết điểm, bất cập, tìm ra nguyên nhân và đưa ra biện pháp khắc phục từ đó tăng cường công tác quản lý tài chính, kế toán tại cơ quan, đơn vị.

2. Nhiệm vụ.

- Kiểm tra tính hợp pháp của các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh; việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ về tài chính, kế toán và quy chế chi tiêu nội bộ; tính hiệu lực, hiệu quả của các hoạt động tài chính, kế toán; công tác tổ chức và điều hành hoạt động thực hiện nhiệm vụ được giao và các hoạt động khác có liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân sách.

- Kiểm tra, kiểm soát chất lượng và độ tin cậy của các thông tin kinh tế, tài chính của cơ quan, đơn vị thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo khác.

- Kiểm tra sự tuân thủ các cơ chế tài chính, các chế độ chính sách của Nhà nước liên quan đến tình hình chi tiêu ngân sách nhà nước trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại cơ quan, đơn vị.

3. Yêu cầu.

- Công tác kiểm tra phải bảo đảm đúng trình tự quy định của pháp luật và các hướng dẫn về công tác kiểm tra hiện hành.

- Quá trình thực hiện tự kiểm tra luôn phải chấp hành quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức, chính sách hiện hành và việc chấp hành quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị; thực hiện việc đánh giá, kết luận phải bảo đảm dân chủ, khách quan, chính xác, rõ ràng, kiến nghị đầy đủ.

- Qua kiểm tra, phát hiện những thiếu sót, bất cập và từ đó đề ra biện pháp khắc phục, hoàn chỉnh các loại hồ sơ theo quy định.

II. NỘI DUNG TỰ KIỂM TRA.

1. Kiểm tra các khoản thu, chi.

- Việc chấp hành quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức, chính sách hiện hành và việc chấp hành quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị;

- Tính hợp pháp của các khoản thu - chi trong dự toán được duyệt; xác định nội dung, nguyên nhân thay đổi dự toán, nguyên nhân không thực hiện dự toán;

- Việc chấp hành các thủ tục thu - chi ngân sách Nhà nước theo luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn;

- Kiểm tra những nội dung thu - chi thường xuyên theo đúng định mức, chế độ, tiêu chuẩn quy định của Nhà nước, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản cơ quan, đơn vị;

2. Kiểm tra kế toán.

- Việc lập, thu thập, xử lý chứng từ kế toán;

- Thực hiện việc ghi chép sổ sách, chứng từ, lưu trữ hồ sơ tài liệu, chứng từ kế toán.

3. Kiểm tra thủ quỹ.

- Kiểm tra toàn bộ tiền mặt tại kho quỹ do thủ quỹ quản lý theo tồn của các loại quỹ.

- Việc cập nhật, ghi chép, đối chiếu giữa thủ quỹ và kế toán theo định kỳ.

4. Việc thực hiện công khai tài chính.

Thực hiện các hình thức công khai, minh bạch theo quy định.

III. THỜI KỲ, HÌNH THỨC KIỂM TRA.

1. Thời kỳ tự kiểm tra: Niên độ ngân sách năm 2026.

2. Hình thức tự kiểm tra: Tự kiểm tra thường xuyên mọi hoạt động kinh tế, tài chính của cơ quan, đơn vị.

3. Thời điểm tự kiểm tra: Thường xuyên trong năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Chủ động quán triệt triển khai kế hoạch này và tổ chức xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ và các hoạt động kinh tế, tài chính, tài sản công tại cơ quan mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc năm 2026 theo quy định.

2. Phòng Kinh tế: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện việc tự kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ về tài chính, kế toán và quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công năm 2026 theo Kế hoạch này và các quy định hiện hành của Nhà nước, lồng ghép với công tác thẩm định, xét duyệt quyết toán hàng năm.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã: Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công năm 2026 cùng với báo cáo thực hiện dự toán theo từng quý ngân sách năm 2026, gửi về UBND xã (*qua Phòng Kinh tế*) để tổng hợp và báo cáo cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc năm 2026 của UBND xã Đại Lai./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính (b/c);
- TT: Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban XD Đảng, UBKT Đảng ủy, VP Đảng ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CTXH xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các trường học, Trạm Y tế xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Huy Giàng

